

IX. Phẩm Mát Lạnh

(I) (85) Mát Lạnh

1. - Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không có thể chứng ngộ vô thượng thanh lương. Thế nào là sáu?

2. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi nào tâm cần hạn chế, khi ấy không hạn chế tâm; khi nào tâm cần phải phân chân, khi ấy, lại không phân chân tâm; khi nào tâm cần phải làm cho hoan hỷ, khi ấy lại không làm tâm hoan hỷ; khi nào tâm cần phải trừ xả, quán sát, khi ấy lại không làm cho tâm trừ xả, quán sát; xu hướng về hạ liệt; hoan hỷ thân kiến.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không có thể chứng ngộ vô thượng thanh lương.

3. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có thể chứng ngộ vô thượng thanh lương. Thế nào là sáu?

4. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi nào tâm cần phải hạn chế, khi ấy hạn chế tâm; khi nào tâm cần phải phân chân, khi ấy phân chân tâm; khi nào tâm cần phải làm cho hoan hỷ, khi ấy làm cho tâm hoan hỷ; khi nào tâm cần phải trừ xả, quán sát khi ấy làm tâm trừ xả, quán sát; xu hướng về thù thắng; hoan hỷ Niết-bàn.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có thể chứng ngộ vô thượng thanh lương.

(II) (86) Chướng Ngại

1. - Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, đều có nghe diệu pháp, không có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp. Thế nào là sáu?

2. Thành tựu nghiệp chướng, thành tựu phiền não chướng, thành tựu dị thực chướng, không có lòng tin, không có ước muốn, và ác tuệ.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, đều có nghe pháp, không có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp.

3. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, nếu có nghe diệu pháp, có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp. Thế nào là sáu?

4. Không thành tựu nghiệp chướng, không thành tựu phiền não chướng, không thành tựu dị thực chướng, có lòng tin, có ước muốn, và có trí tuệ.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, nếu có nghe diệu pháp, có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp.

(III) (87) Nghiệp Chướng

1. - Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, đều có nghe diệu pháp, cũng không có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp. Thế nào là sáu?

2. Đoạn mạng sống của mẹ; đoạn mạng sống của cha; đoạn mạng sống của A-la-hán; với ác tâm làm Như Lai chảy máu; phá hòa hiệp Tăng; ác tuệ, si mê, tâm ngong.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, đều cho có nghe diệu pháp, không có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp.

3. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, được nghe diệu pháp, có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp. Thế nào là sáu?

4. Không đoạn mạng sống của mẹ; không đoạn mạng sống của cha; không đoạn mạng sống của A-la-hán; không với ác tâm làm Như Lai chảy máu; không phá hòa hợp Tăng; có trí tuệ, không si mê, tâm ngong.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, nếu được nghe diệu pháp, có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp.

(IV) (88) Không Ưa Nghe

1. - Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, đều được nghe diệu pháp, cũng không có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp. Thế nào là sáu?

2. Khi Pháp và Luật được Như Lai thuyết giảng, không ưa nghe, không có lắng tai, không có an trú tâm liễu giải, nắm giữ điều không lợi ích, bỏ qua điều lợi ích, không thành tựu tùy thuận nhẫn nhục.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, đều cho có nghe diệu pháp, không có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp.

3. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, nếu được nghe diệu pháp, có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp. Thế nào là sáu?

4. Khi Pháp và Luật được Như Lai thuyết giảng, có ưa nghe, có lắng tai, có an trú tâm liễu giải, nắm giữ điều lợi ích, bỏ qua điều không lợi ích, thành tựu tùy thuận nhẫn nhục.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, nếu được nghe diệu pháp, có thể bước vào quyết định tánh trong các thiện pháp.

(V) (89) Cần Phải Đoạn Tận

1. - Không đoạn tận sáu pháp, này các Tỷ-kheo, không có thể chứng tri kiến đầy đủ. Thế nào là sáu?
2. Thân kiến, nghi, giới cấm thủ, tham đưa đến đọa xứ, sân đưa đến đọa xứ, si đưa đến đọa xứ. Không đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, không có thể chứng tri kiến đầy đủ.
3. Đoạn tận sáu pháp, này các Tỷ-kheo, có thể chứng tri kiến đầy đủ. Thế nào là sáu?
4. Thân kiến, nghi, giới cấm thủ, tham đưa đến đọa xứ, sân đưa đến đọa xứ, si đưa đến đọa xứ. Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể chứng tri kiến đầy đủ.

(VI) (90) Chứng Được Đoạn Tận

1. - Sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, được người đầy đủ tri kiến đoạn tận. Thế nào là sáu?
2. Thân kiến, nghi, giới cấm thủ, tham đưa đến đọa xứ, sân đưa đến đọa xứ, si đưa đến đọa xứ. Sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, được người đầy đủ tri kiến đoạn tận

(VII) (91) Làm Cho Sanh Khởi

1. - Một người đầy đủ tri kiến, này các Tỷ-kheo, không có thể làm cho sanh khởi sáu pháp. Thế nào là sáu?
2. Thân kiến, nghi, giới cấm thủ, tham đưa đến đọa xứ, sân đưa đến đọa xứ, si đưa đến đọa xứ. Một người đầy đủ tri kiến, này các Tỷ-kheo, không có thể làm cho sanh khởi sáu pháp này.

(VIII) (92) Bậc Đạo Sư

1. - Này các Tỷ-kheo, có sáu trường hợp không thể xảy ra. Thế nào là sáu?
2. Người đầy đủ tri kiến không thể sống không tôn kính, không tùy thuận bậc đạo Sư; người đầy đủ tri kiến không thể sống không tôn kính, không tùy thuận chánh pháp; người đầy đủ tri kiến không thể sống không tôn kính, không tùy thuận chúng Tăng; người đầy đủ tri kiến không thể sống không tôn kính, không tùy thuận học pháp; người đầy đủ tri kiến không thể rơi trở lại vào những vấn đề không nên trở lại; người đầy đủ tri kiến không thể làm cho sanh khởi hữu thứ tám.

Này các Tỷ-kheo, đây là sáu trường hợp không thể xảy ra.

(IX) (93) Hành

1. - Này các Tỷ-kheo, có sáu trường hợp không thể xảy ra. Thế nào là sáu?
2. Người đầy đủ tri kiến không thể chấp nhận bất cứ hành nào là thường còn; người đầy đủ tri kiến không thể chấp nhận bất cứ hành nào là lạc; người đầy đủ tri kiến không thể chấp nhận bất cứ hành nào là ngã; người đầy đủ tri kiến không thể làm hành động vô gián; người đầy đủ tri kiến không thể làm cho thanh tịnh với những lễ nghi đặc biệt; người đầy đủ tri kiến không thể đi tìm các vị đáng được cúng dường ngoài chư Tăng.

Này các Tỷ-kheo, đây là sáu trường hợp không thể xảy ra.

(X) (94) Mẹ

1. - Này các Tỷ-kheo, có sáu trường hợp này không thể xảy ra. Thế nào là sáu?
2. Người đầy đủ tri kiến không thể đoạn mạng sống của mẹ; người đầy đủ tri kiến không thể đoạn mạng sống của cha; người đầy đủ tri kiến không thể đoạn mạng sống của vị A-la-hán; người đầy đủ tri kiến không thể với ác tâm làm Như Lai phải chảy máu; người đầy đủ tri kiến không thể phá hòa hợp Tăng; người đầy đủ tri kiến không thể đề cử một vị Đạo Sư khác.

Này các Tỷ-kheo, có sáu trường hợp này không thể xảy ra.

(XI) (95) Tự Làm

1. - Này các Tỷ-kheo, có sáu trường hợp này không thể xảy ra. Thế nào là sáu?
2. Người đầy đủ tri kiến không thể trở lui lại quan điểm lạc khổ do tự mình làm; người đầy đủ tri kiến không thể trở lui lại quan điểm lạc khổ do người khác làm; người đầy đủ tri kiến không thể trở lui lại quan điểm lạc khổ không do tự mình làm, do tự nhiên sanh; người đầy đủ tri kiến không thể trở lui lại quan điểm lạc khổ không do tự mình làm và không do người khác làm, do tự nhiên sanh. Vì có sao?

Này các Tỷ-kheo, đối với người có đầy đủ tri kiến, nhân và các pháp do nhân sanh đã khéo thấy.

Này các Tỷ-kheo, có sáu trường hợp này không thể xảy ra.

X. Phẩm Lợi Ích

(I) (96) Sự Xuất Hiện

1. - Này các Tỷ-kheo, sự xuất hiện của sáu sự kiện khó tìm được ở đời. Thế nào là sáu?
2. Sự xuất hiện của Như Lai, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác khó tìm được ở đời; sự xuất hiện của người thuyết giảng Pháp và Luật do Như Lai tuyên thuyết khó tìm được ở đời; sự tái sanh trong Thánh xứ khó tìm được ở đời; không khiếm khuyết các căn khó tìm ở đời; không si mê, không cảm ngọng khó tìm ở đời; ước muốn thiện pháp khó tìm được ở đời.

Này các Tỷ-kheo, sự xuất hiện của sáu sự kiện khó tìm được ở đời.

(II) (97) Các Lợi Ích

1. - Có sáu lợi ích, này các Tỷ-kheo, khi chứng ngộ quả Dự lưu. Thế nào là sáu?

2. Sự quyết định đối với diệu pháp không có bị thoái hạ; không có bị đau khổ; làm các việc bị sanh tử hạn chế; thành tựu trí tuệ; không cùng chia sẻ với các dị sanh; nguyên nhân và các pháp do nhân sanh được khéo thấy.

Có sáu lợi ích này, này các Tỷ-kheo, khi chứng ngộ quả Dự lưu.

(III) (98) Vô Thường

1. - Thật vậy, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo nào thấy bất cứ hành nào là thường còn, sẽ thành tựu được nhẫn nhục tùy thuận, sự kiện này không xảy ra. Không thành tựu nhẫn nhục tùy thuận, sẽ nhập vào chánh tánh quyết định, sự kiện này không thể xảy ra. Không nhập vào chánh tánh quyết định, sẽ chứng ngộ quả Dự lưu, hay quả Nhất Lai, hay quả Bất lai, hay quả A-la-hán, sự kiện này không xảy ra.

2. Thật vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào thấy bất cứ hành nào là vô thường, sẽ thành tựu được nhẫn nhục tùy thuận, sự kiện này có xảy ra. Thành tựu nhẫn nhục tùy thuận, sẽ nhập vào chánh tánh quyết định, sự kiện này có xảy ra. Nhập vào chánh tánh quyết định, sẽ chứng ngộ quả Dự lưu, quả Nhất lai, quả Bất lai, hay quả A-la-hán, sự kiện này có xảy ra.

(VI) (99) Khổ

- Thật vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào thấy bất cứ hành nào là lạc, sẽ thành tựu... *(như trên với những thay đổi cần thiết)*.

(V) (100) Vô Ngã

- Thật vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào thấy bất cứ hành nào là ngã, sẽ thành tựu... *(như kinh 98 với những thay đổi cần thiết)*.

(VI) (101) Niết Bàn

- Thật vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào thấy Niết-bàn là khổ, sẽ thành tựu được nhẫn nhục tùy thuận, sự kiện này không xảy ra... *(như kinh 98 với những thay đổi cần thiết)*.

(VII) (102) Không Có Hạn Chế (1)

1. - Thấy được sáu lợi ích, này các Tỷ-kheo, thật là vừa đủ để vị Tỷ-kheo làm cho an trú tưởng vô thường, không có hạn chế trong tất cả hành. Thế nào là sáu?

2. Tất cả hành hiện ra với tôi, không có an trú; ý của tôi không ưa thích tất cả thế giới; ý của tôi sẽ xuất khỏi tất cả thế giới; ý của tôi sẽ nghiêng về Niết-bàn; các kiết sử của tôi đi đến đoạn diệt; và tôi sẽ thành tựu tối thượng Sa-môn hạnh.

Thấy được sáu lợi ích này, này các Tỷ-kheo, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo làm cho an trú tưởng vô thường, không có hạn chế trong tất cả hành.

(VIII) (103) Không Có Hạn Chế (2)

1. - Thấy được sáu lợi ích này, này các Tỷ-kheo, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo làm cho an trú tưởng khổ, không có hạn chế trong tất cả hành. Thế nào là sáu?

2. Trong tất cả hành, tưởng Niết-bàn sẽ được an trú trong tôi, ví như kẻ giết người đang đưa dao lên chém; ý của tôi sẽ xuất khỏi tất cả thế giới; tôi sẽ trở thành một người thấy được tịnh lạc trong Niết-bàn; các tùy miên trong tôi sẽ được nhổ lên; tôi sẽ là người đã làm các việc nên làm; tôi sẽ với từ tâm hầu hạ bậc Đạo Sư.

Thấy được sáu lợi ích này, này các Tỷ-kheo, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo làm cho an trú tưởng khổ không có hạn chế trong tất cả hành.

(IX) (104) Không Có Hạn Chế (3)

1. - Thấy được sáu lợi ích, này các Tỷ-kheo, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo làm cho an trú tưởng vô ngã không có hạn chế trong tất cả hành. Thế nào là sáu?

2. Trong tất cả thế giới, tôi sẽ không dự phần vào trong ấy; cái gì tạo ra cái “tôi” trong tôi sẽ được chặn đứng; cái gì tạo ra cái “của tôi” trong tôi sẽ được chặn đứng; tôi sẽ thành tựu trí; không cùng chia sẻ với người khác; nguyên nhân và các pháp do nhân sanh được tôi khéo thấy.

Thấy được sáu lợi ích này, này các Tỷ-kheo, thật là vừa đủ để Tỷ-kheo làm cho an trú tưởng vô ngã không có hạn chế trong tất cả hành.

(X) (105) Hữu

1. - Này các Tỷ-kheo, có ba hữu này cần phải đoạn tận, cần phải được học tập trong học tập trong ba học pháp. Thế nào là ba hữu cần phải đoạn tận?

2. Dục hữu, sắc hữu, vô sắc hữu. Ba hữu này cần phải đoạn tận.

Trong ba học pháp nào, cần phải học tập?

3. Tăng thượng giới học, tăng thượng định học, tăng thượng tuệ học. Trong ba học pháp này, cần phải học tập.

4. Này các Tỷ-kheo, khi nào Tỷ-kheo đã đoạn tận ba hữu này, đã học tập trong ba học pháp này, Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, được gọi là Tỷ-kheo đã chặt đứt khát ái, đã giải tỏa kiết sử do chơn chánh

hiện quán kiêu mạn, đã đoạn tận khổ đau.

(XI) (106) Khát Ái

1. - Nay các Tỷ-kheo, ba khát ái và ba mạn này cần phải đoạn diệt. Thế nào là ba khát ái cần phải đoạn diệt?

2. Dục ái, hữu ái, phi hữu ái. Ba khát ái này cần phải đoạn diệt.

Thế nào là ba mạn cần phải đoạn diệt?

3. Mạn, tùy mạn, quá mạn. Ba mạn này cần phải đoạn diệt.

4. Nay các Tỷ-kheo, khi nào Tỷ-kheo đã được tận ba khát ái và ba mạn này, vị này, này các Tỷ-kheo, được gọi là Tỷ-kheo đã chặt đứt khát ái, đã giải tỏa kiết sử, do chơn chánh hiện quán mạn kiêu, đã đoạn tận khổ đau.

XI. Phẩm Ba Pháp

(I) (107) Tham

1. - Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này. Thế nào là ba?

2. Tham, sân, si. Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này.

Đề đoạn tận ba pháp đó, này các Tỷ-kheo, ba pháp cần phải tu tập. Thế nào là ba?

3. Đề đoạn tận tham, bất tịnh cần phải tu tập. Đề đoạn tận sân, từ tâm cần phải tu tập. Đề đoạn tận si, trí tuệ cần phải tu tập.

Đề đoạn tận ba pháp kia, này các Tỷ-kheo, ba pháp này cần phải tu tập.

(II) (108) Ác Hành

1. - Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này. Thế nào là ba?

2. Thân ác hành, khẩu ác hành, ý ác hành. Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này.

Đề đoạn tận ba pháp đó, ba pháp cần phải tu tập. Thế nào là ba?

3. Đề đoạn tận thân ác hành, thân thiện hành cần phải tu tập. Đề đoạn tận khẩu ác hành, khẩu thiện hành cần phải tu tập. Đề đoạn tận ý ác hành, ý thiện hành cần phải tu tập.

Đề đoạn tận ba pháp kia, này các Tỷ-kheo, ba pháp này cần phải được tu tập.

(III) (109) Suy Tâm

1. - Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này. Thế nào là ba?

2. Dục tâm, sân tâm, hại tâm. Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này.

Đề đoạn tận ba pháp đó, ba pháp cần phải tu tập. Thế nào là ba?

3. Đề đoạn tận dục tâm, xuất ly tâm phải tu tập. Đề đoạn tận sân tâm, vô sân tâm cần phải tu tập, Đề đoạn tận hại tâm, bất hại tâm cần phải tu tập.

Đề đoạn tận ba pháp kia, này các Tỷ-kheo, ba pháp này cần phải tu tập.

(IV) (110) Tưởng

... (Như kinh trên, chỉ có tưởng thế cho tâm).

(V) (111) Giới

... (Như kinh (109), chỉ có giới thế cho tâm).

(VI) (112) Thỏa Mãn

1. - Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này. Thế nào là ba?

2. Thỏa mãn kiến, tùy ngã kiến, tà kiến. Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này.

Đề đoạn tận ba pháp đó, này các Tỷ-kheo, ba pháp cần phải tu tập. Thế nào là ba?

3. Đề đoạn tận thỏa mãn kiến, tưởng vô thường cần phải tu tập. Đề đoạn tận tùy ngã kiến, tưởng vô ngã cần phải tu tập. Đề đoạn tận tà kiến, chánh kiến cần phải tu tập.

Đề đoạn tận ba pháp kia, này các Tỷ-kheo, ba pháp này phải tu tập.

(VII) (113) Bất Lạc

1. - Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này. Thế nào là ba?

2. Bất lạc, hại, phi pháp hành. Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này.

Đề đoạn tận ba pháp đó, này các Tỷ-kheo, ba pháp cần phải tu tập. Thế nào là ba?

3. Đề đoạn tận bất lạc, hỷ cần phải tu tập. Đề đoạn tận hại, bất hại cần phải tu tập. Đề đoạn tận phi pháp hành, pháp hành cần phải tu tập.

Đề đoạn tận ba pháp kia, này các Tỷ-kheo, ba pháp này cần phải tu tập.

(VIII) (114) Biết Đủ

1. - Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này. Thế nào là ba?

2. Không biết đủ, không tỉnh giác, có nhiều dục. Nay các Tỷ-kheo, có ba pháp này.

Đề đoạn tận ba pháp đó, này các Tỷ-kheo, ba pháp này cần phải tu tập. Thế nào là ba?

3. Đề đoạn tận không biết đủ, biết đủ cần phải tu tập. Đề đoạn tận không tỉnh giác, tỉnh giác cần phải tu tập. Đề đoạn tận có nhiều dục, ít dục cần phải tu tập.

Đề đoạn tận ba pháp kia, này các Tỷ-kheo, ba pháp này cần phải tu tập.

(IX) (115) Ác Ngôn

1.- Này các Tỷ-kheo, có ba pháp này. Thế nào là ba?

2. Ác ngôn, ác bằng hữu, tâm dao động. Này các Tỷ-kheo, có ba pháp này.

Đề đoạn tận ba pháp đó, này các Tỷ-kheo, ba pháp này cần phải tu tập. Thế nào là ba?

3. Đề đoạn tận ác ngôn, thiện ngôn cần phải tu tập. đề đoạn tận ác bằng hữu, thiện bằng hữu cần phải tu tập. Đề đoạn tận tâm dao động, niệm hơi thở vào hơi thở ra cần phải tu tập.

Đề đoạn tận ba pháp kia, này các Tỷ-kheo, ba pháp này cần phải tu tập.

(X) (116) Trạo Cử

1. - Này các Tỷ-kheo, có ba pháp này. Thế nào là ba?

2. Trạo cử, không bảo vệ, phóng dật. Này các Tỷ-kheo, có ba pháp này.

Đề đoạn tận ba pháp đó, ba pháp cần phải tu tập. Thế nào là ba?

3. Đề đoạn tận trạo cử, chỉ cần phải tu tập. Đề đoạn tận không bảo vệ, bảo vệ cần phải tu tập. Đề đoạn tận phóng dật, không phóng dật cần phải tu tập.

Đề đoạn tận ba pháp kia, này các Tỷ-kheo, ba pháp cần phải tu tập.

XII. Phẩm Các Kinh Không Nhiếp Trong Phẩm

(117) Quán (1)

1. - Không đoạn tận sáu pháp, này các Tỷ-kheo, không có thể trú quán thân trên thân. Thế nào là sáu?

2. Ưa thích công việc, ưa thích nói chuyện, ưa thích ngủ nghỉ, ưa thích hội chúng, không phòng hộ các căn, không tiết độ trong ăn uống. Này các Tỷ-kheo, không đoạn tận sáu pháp này, không thể trú quán thân.

3. Đoạn tận sáu pháp, này các Tỷ-kheo, có thể trú quán thân trên thân. Thế nào là sáu?

4. Ưa thích công việc, ưa thích nói chuyện, ưa thích ngủ nghỉ, ưa thích hội chúng, không phòng hộ các căn, không tiết độ trong ăn uống. Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể trú quán thân trên thân.

(118) Quán (2)

1. - Không đoạn tận sáu pháp, này các Tỷ-kheo, không có thể quán thân trên nội thân... trên ngoại thân... trên nội ngoại thân... trên các cảm thọ... trên các nội thọ... trên các ngoại thọ... trên các nội ngoại thọ... trên tâm... trên nội tâm... trên ngoại tâm... trên các nội ngoại tâm... trên các pháp... trên các nội pháp... trên các ngoại pháp... trên các nội ngoại pháp. Thế nào là sáu?

2. Ưa thích công việc, ưa thích nói chuyện, ưa thích ngủ nghỉ, ưa thích hội chúng, không phòng hộ các căn, không tiết độ trong ăn uống. Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể trú quán pháp trên nội ngoại pháp.

(119) Thấy Bất Tử

1. - Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, gia chủ Tapussa đi đến cứu cánh nơi Như Lai, sống thấy được bất tử, chứng ngộ bất tử. Thế nào là sáu?

2. Với lòng tịnh tín bất động đối với Phật, với lòng tin tín bất động đối với Pháp, với lòng tịnh tín bất động đối với Tăng, với Thánh giới, với Thánh trí, với Thánh giải thoát.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, gia chủ Tapussa đi đến cứu cánh nơi Như Lai, sống thấy được bất tử, chứng ngộ bất tử.

(120) Thấy Được Bất Tử

1. - Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, gia chủ Bhallika... gia chủ Sudatta Anāthapindika... gia chủ Citta Macchikāsandika... Hatthaka Alavaka... Mahānāma Sakka... gia chủ Ugga người Vesālī... gia chủ Uggata... Sūra Ambattha... Jivaka Komārabhacca... gia chủ Nakulapitā... gia chủ Tavakannika... gia chủ Pūrāna... gia chủ Isidatta... gia chủ Sandhāna... gia chủ Vijaya... gia chủ Vajjiyamahito... gia chủ Mendaka... cư sĩ Vāsettha... cư sĩ Aritha... cư sĩ Sārāgga đi đến cứu cánh nơi Như Lai, sống thấy được bất tử, chứng ngộ được bất tử. Thế nào là sáu?

2. Với lòng tịnh tín bất động đối với Phật, với lòng tịnh tín bất động đối với Pháp, với lòng tịnh tín bất động đối với Tăng, với Thánh giới, với Thánh trí, với Thánh giải thoát.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, cư sĩ Sārāgga đi đến cứu cánh nơi Như Lai, sống thấy được bất tử, chứng ngộ được bất tử.

(121) Tham (1)

1. - Đề thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, sáu pháp cần phải tu tập. Thế nào là sáu?

2. Thấy vô thượng, nghe vô thượng, lợi đắc vô thượng, học pháp vô thượng, phục vụ vô thượng, tùy niệm vô thượng. Đề thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, sáu pháp này cần phải tu tập.

(122) Tham (2)

1. - Đề thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, sáu pháp cần phải tu tập. Thế nào là sáu?

2. Tùy niệm Phật, tùy niệm Pháp, tùy niệm Tăng, tùy niệm Giới. tùy niệm Thí, tùy niệm Thiên. Đề thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, sáu pháp này cần phải tu tập.

(123) Tham (3)

1. - Để thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, sáu pháp cần phải tu tập. Thế nào là sáu?
2. Tưởng vô thường, tưởng khổ trong vô thường, tưởng vô ngã trong khổ, tưởng đoạn tận, tưởng ly tham, tưởng đoạn diệt. Để thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, sáu pháp này cần phải tu tập.

(124) Tham (4)

1. - Này các Tỷ-kheo, để liễu tri tham... để đoạn diệt... để đoạn tận... để trừ diệt, để làm cho tàn tạ, để ly tham, để đoạn diệt, để trừ bỏ, để từ bỏ tham, sáu pháp cần phải tu tập. Thế nào là sáu?

(Xem kinh 121-123).

2. Này các Tỷ-kheo, để thắng tri sân... si, phần nộ, hiềm hận, giả dối, não hại, tật đố, xan lẫn, lừa đảo, man trá, phản trắc, ngoan cố, bông bột, nông nổi, mạn, thượng mạn, kiêu, phóng dật... để liễu tri, để đoạn diệt, để trừ diệt, để làm cho tàn tạ, để ly tham, để đoạn diệt, để trừ bỏ, để từ bỏ... sáu pháp này cần phải tu tập.

Thế Tôn thuyết như vậy, các Tỷ-kheo hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy

-ooOoo-